

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 25.01.2018

V/v ly hôn giữa chị P và anh T

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành.
2. Ông Nguyễn Minh Vương.

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị P, sinh năm: 1971; Nơi cư trú: ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Chí T, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

(Tất cả đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/12/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phan Thị P trình bày: Chị và anh T tổ chức lễ cưới ngày 29/9/2003, có đăng ký kết hôn ngày 20/12/2004 tại Ủy ban nhân dân xã M theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 122/KH/2004, quyển số 01 ngày 20/12/2004, hôn nhân tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, ly thân từ tháng 4/2017. Nguyên nhân là do vợ chồng chung sống không hợp nhau, bất đồng ý kiến, anh T uống rượu về 03 lần đánh đập vợ gây bạo lực gia đình. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Thúy H, sinh ngày 29/12/2004 và Trần Phan Trọng P, sinh ngày 04/8/2008. Hiện mẹ đang

nuôi con. Chị P yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, bị đơn anh Trần Chí T trình bày: về thời gian xác lập quan hệ hôn nhân, ngày tháng đăng ký kết hôn, quá trình chung sống đúng như chị P nêu. Anh T thừa nhận giữa hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, thừa nhận có đánh chị P nhiều lần. Anh đồng ý ly hôn với điều kiện chị P đi nơi khác sinh sống.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung đúng như chị P nêu. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh đồng ý để chị P nuôi 02 con, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: chị Phan Thị P khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Chí T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Phan Thị P và anh Trần Chí T tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 122/KH/2004, quyển số 01 ngày 20/12/2004 do tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Chị P trình bày mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng chung sống không hợp nhau, bất đồng ý kiến, anh T có hành vi bạo lực gia đình, vợ chồng ly thân từ tháng 4/2017 đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T. Anh T thừa nhận giữa hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, có đánh chị P nhiều lần. Anh T không đưa ra được biện pháp để hai vợ chồng hàn gắn mà đòi hỏi chị P muốn ly hôn phải ra khỏi nhà là hết sức vô lý. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị P và anh T đã trầm trọng không thể hàn gắn nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị P được ly hôn với anh T.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Thúy H, sinh ngày 29/12/2004 và Trần Phan Trọng P, sinh ngày 04/8/2008. Cả chị P và anh T đều thống nhất giao con Trần Thị Thúy H và Trần Phan Trọng P cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng, phù hợp nguyện vọng của 02 con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Phan Thị P phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị P đối với bị đơn anh Trần Chí T.

Về hôn nhân: Chị Phan Thị P được ly hôn với anh Trần Chí T.

Về nuôi con chung: Giao con Trần Thị Thúy H, sinh ngày 29/12/2004 và Trần Phan Trọng P, sinh ngày 04/8/2008 cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của chị P, anh T, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em và Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc tiền cấp dưỡng cho con.

Về án phí: Chị Phan Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0000671 ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, chị P đã nộp đủ.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C;
- UBND xã M,
- huyện C, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Quân